

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2020/HSST

Ngày: 09/12/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thu Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Lê Phong.

2. Bà Nguyễn Thị Minh Huân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết – tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: bà Lê Thị Hải Yến, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 201/2020/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2020/QĐXXST – HS ngày 25/11/2020 đối với các bị cáo:

**1. Hồ Văn A** (tên gọi khác: **B**), Sinh năm: 1993 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 5, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Con ông: Hồ Văn D, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm nông; Con bà: Trương Thị E, sinh năm 1964; Nghề nghiệp: Làm nông, Hiện cùng trú tại khu phố 5, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” “Có mặt”.

**2. Tăng Văn F**, Sinh năm: 1995 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 1, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Tăng Văn G, sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Con bà: Trần Thị H, sinh năm 1972; Nghề nghiệp: Buôn bán, Hiện cùng trú tại khu phố 1, phường C, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” “Có mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 26/4/2020, Tăng Văn F nhắn tin cho đối tượng tên “Ti” (không rõ nhân thân, địa chỉ), có tên tài khoản facebook là “Satria Ti”, qua tin nhắn Messenger, hỏi mua “03 số” ma túy đá thì “Satria Ti” đồng ý bán, đồng thời hẹn F đến trước quán bi da nhà ông Nguyễn Văn I (sinh năm 1968) trên đường Chế

Lan Viên, thuộc khu phố 5, phường C, thành phố Phan Thiết để nhận hàng. Lúc này, F nhắn tin tiếp cho “Satria Ti”, hỏi “350 hả bạn” (tức giá của “03 số” là 350.000 đồng phải không?) thì “Satria Ti” trả lời “04 bạn à”, tức giá của “03 số” này là 400.000 đồng. Thấy vậy, F trả lời: “Giờ còn 350 à. Ok nha bạn, 04 xì, 03 số” (tức F chỉ còn 350.000 đồng nhưng F đồng ý mua “03 số” với giá 400.000 đồng) rồi F điều khiển xe mô tô biển số 86C1 - XXX.81 đến địa điểm giao dịch. Cùng lúc này, Hồ Văn A đến phòng trọ của đối tượng mà A gọi là Bi (tên thật là Nguyễn Văn X, tên gọi khác là Bi Xuân Bàu, sinh năm 1981, đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố 14, phường C sử dụng), tại khu phố 4, phường C để mua ma túy sử dụng thì X đưa cho A 01 tép ma túy đá, được đựng trong 01 gói nylon không màu, kích thước 01 x 03 cm và nhờ A: “Cầm ma túy xuống giao cho thằng F trước quán bi da với giá 350.000 đồng” thì A đồng ý. Tại địa điểm mà F được giao hẹn, A thấy F vừa điều khiển xe mô tô biển số 86C1 - XXX.81 vừa quay đầu nhìn vào quán bi da nhà ông I nên A đoán F là đối tượng cần mua ma túy nên A hú gọi F. Nghe Ag hú, F đoán A là người bán ma túy nên F quay xe lại gặp A. Lúc này, A hỏi: “Lấy đồ hả” (tức lấy ma túy) thì F gật đầu. A hỏi tiếp: “Bỏ ma túy ở đâu?”, F đáp: “Bỏ ở hộc xe phía trước”. A tiếp tục hỏi: “Bỏ hộc nào?”, F trả lời: “Bỏ hộc nào cũng được”. Khi A bỏ ma túy vào hộc phía trước, bên trái của xe mô tô 86C1 - XXX.81 của F và F đang lấy 400.000 đồng để đưa cho A thì bị Tổ tuần tra liên quân 512 - lực lượng Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Phan Thiết và Công an phường C phát hiện, thu giữ các đồ vật tài liệu có liên quan và triệu tập F, A về Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết làm việc. Tại đây, F và A thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

#### **Vật chứng của vụ án:**

Thu giữ của Tăng Văn F:

- 01 gói nylon không màu, hàn kín, kích thước khoảng 01 x 03 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Được niêm phong và ký hiệu M khi giám định.
- 01 xe mô tô hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển số 86C1 - XXX.81, số khung: MH1KF4110KK565677; số máy: KF41E1565227.
- 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có gắn sim số 0947347957.
- Tiền Việt Nam: 600.000 đồng.

Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ Hồ Văn A 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI.

Tại Kết luận giám định số 407/KLGD-PC09 ngày 06/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: “Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2446 gam, là Methamphetamine”.

Tại bản cáo trạng số 199/CT – VKSPT ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố Hồ Văn A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Tăng Văn F về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng tại khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo A mức án tù 24 tháng đến 30 tháng tù; áp dụng: điểm c khoản 01 Điều 249, điểm s khoản 01, khoản 02 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo F mức án tù 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 407 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có gắn sim số 0947347957 là phương tiện phạm tội. Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Tăng Văn F thì tịch thu sung quỹ số tiền 400.000 đồng là tiền F mua ma túy, số tiền còn lại 200.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo F không liên quan đến vụ án nhưng không trả lại cho bị cáo F mà tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành về phần án phí.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết.

Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 22 giờ ngày 26/4/2020, Tăng Văn F nhắn tin qua Messenger vào tài khoản facebook là “Satria Ti” hỏi mua 01 tép ma túy đá với giá 400.000 đồng thì “Satria Ti” đồng ý bán, đồng thời hẹn F đến trước quán bi da nhà ông Nguyễn Văn I trên đường Chế Lan Viên, thuộc khu phố 5, phường C, thành phố Phan Thiết để nhận hàng. Cùng lúc này, Hồ Văn A đến phòng trọ của đối tượng tên Bi (tên thật là Nguyễn Văn X, tên gọi khác là Bi Xuân Bàu, sinh năm 1981, đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu phố 14, phường C) tại khu phố 4, phường C để mua ma túy sử dụng thì X đưa 0,2446 gam Methamphetamine cho A và nhờ A đến trước quán bi da nhà ông I để giao ma túy trên cho F thì A đồng ý. Tại đây, A để 0,2446 gam Methamphetamine vào hộc phía trước, bên trái của xe mô tô 86C1 - XXX.81 của F và F đang lấy 400.000 đồng để đưa cho A thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Xét thấy, các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo A đã xâm phạm trật tự an toàn xã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 01 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo F đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 01 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cho thấy, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, các bị cáo cũng nhận thức được Methamphetamine là một trong những loại ma túy gây nghiện, nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ... chất ma túy trái phép. Các bị cáo biết rõ ma túy là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội nhưng các bị cáo xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Đối với bị cáo A khai đã giúp đối tượng Bì giao ma túy cho bị cáo F để được đối tượng Bì cho ma túy sử dụng. Đối với bị cáo F đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cao cho xã hội nên cần xử lý bằng một mức án nghiêm khắc không chỉ nhằm trừng trị mà còn giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân thủ pháp luật và các qui tắc của cuộc sống, ngăn ngừa các bị cáo phạm tội mới. Ngoài ra, mức hình phạt đối với các bị cáo còn nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Xét về nhân thân: các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo là có căn cứ và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của hai bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự và xem xét nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[6] Về xử lý vật chứng: mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 407 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại

nhà nước cầm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy, 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có gắn sim số 0947347957 là phương tiện bị cáo F dùng vào việc liên hệ mua ma túy để sử dụng nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của Tăng Văn F thì tịch thu sung quỹ số tiền 400.000 đồng là tiền F mua ma túy, số tiền còn lại 200.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo F không liên quan đến vụ án nhưng không trả lại cho bị cáo F mà tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành về phần án phí.

Đối với đối tượng Nguyễn Văn X (Bi Bâu), hiện không có mặt tại địa phương. Mặt khác, ngoài lời khai của A thì không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh X đã đưa 0,2446 gam Methamphetamine cho A để A giao cho F, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết đang xác minh làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[7]Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

**\*Căn cứ:** khoản 01 Điều 251; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Hồ Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

**\*Xử phạt:** Bị cáo Hồ Văn A 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

**\*Căn cứ:** khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**\*Tuyên bố:** Bị cáo Tăng Văn F phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

**\*Xử phạt:** Bị cáo Tăng Văn F 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

**\*Biện pháp tư pháp:**

+Áp dụng: tại điểm a, b, c khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 02 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

**Tuyên:**

-Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định 01 phong bì niêm phong số 407 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là vật chứng thuộc loại nhà nước cầm lưu hành.

-Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, mặt sau có chữ OPPO, bên trong có gắn sim số 0947347957 là phương tiện phạm tội.

-Buộc bị cáo F nộp lại 400.000 đồng là tiền F mua ma túy để sung quỹ nhà nước

-Tiếp tục tạm giữ số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo F để đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 17 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết và giấy nộp tiền vào tài khoản

ngày 17/11/2020 của kho bạc nhà nước).

**\*Về án phí:** àùp ðuõng ðĐiềù 135, khoản 02 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.

Bị cáo Hồ Văn A, Tăng Văn F mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng àùn phí hình sõi sô thaảm.

Quyền kháng cáo bản án của các bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( 09/12/2020).

**Nơi nhận**

- VKSND thành phố Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan điều tra thành phố Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án hình sự thành phố Phan Thiết;
- Thi hành án hình sự thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thị Thu Hà**